TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HS-ST
Ngày 27-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Kiều Nhung

Bà Nguyễn Thị Phin

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Kiều Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

NVT, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E; chưa có vợ con con; tiền án: Bản án số: 162/2011/HS-ST ngày 23/12/201, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bản án số: 55/2015/HS-ST ngày 17/11/2015, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 24/5/2019; tạm giữ ngày 25/5/2019; tạm giam ngày 27/5/2019; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư F thuộc Công ty Luật TNHH MTV G, Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh NLC; vắng mặt;

- *Người chứng kiến:* Anh NCK; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/5/2019, NVT điều khiển xe môtô nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát 16M2-9807 đến nhà NLC (sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn H, xã I, huyện J, tỉnh Hải Dương) rủ NLC sang khu vực nội thành Hải Phòng chơi, NLC đồng ý. Sau đó NVT điều khiển xe mô tô chở NLC, khi đến khu vực xã K, huyện C, thành phố Hải Phòng NVT bảo NLC ngồi chờ ở quán nước cạnh mặt đường Quốc lộ L đợi NVT đi có việc riêng. Sau đó NVT điều khiển xe đi vào khu vực M, xã K, huyện C, thành phố Hải Phòng gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 100.000 đồng được 01 gói giấy trong chứa ma túy Heroine. NVT bỏ gói ma túy này vào trong ví và đút vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi điều khiển xe ra đón NLC. Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24/5/2019, khi NLC điều khiển xe chở NVT đi về hướng nội thành Hải Phòng; khi đến khu vực trước cửa nhà số 35 N, phường O, quận P, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Cảnh sát trật tự an toàn giao thông trên địa bàn phường O kiểm tra hành chính với lý do không đội mũ bảo hiểm. Qua kiểm tra, đã phát hiện thu giữ tại túi quần bên phải phía trước NVT đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có hai túi nilon trong đó có 01 túi kích thước 3x 2,5cm chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 01); 01 túi kích thước khoảng 1,5 x 2cm trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 02) và trong ví của NVT 01 gói giấy nhỏ kích thước 1x2cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu số 03). Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc xe môtô biển kiểm soát 16M2-9807 và 01 ví da màu đen đã qua sử dụng. Tổ công tác đã đưa NVT và NLC cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an phường Quán Toan lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 237 ngày 27/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6651 gam , là loại Methamphetamine; tinh thể của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2547 gam, là loại Ketamine; chất bột của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0591gam là loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 45/CT-VKSHB ngày 06/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo NVT về tội Tàng trái phép chất ma túy theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy nên ngày 24/5/2019, bị cáo đến khu vực M, xã K, huyện C, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 100.000 đồng được 01 gói ma túy mục đích để sử dụng.

Ngoài ra, trước đó, tối ngày 23/5/2019, bị cáo còn mua của một người đàn ông không quen biết cũng ở khu vực M, xã K, huyện C, thành phố Hải Phòng 600.000 đồng được 02 gói ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị công an kiểm tra, bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo bào chữa và tranh luận: Nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đối với bị cáo về tội danh, về điều luật áp dụng, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo NVT về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định. Đối với NLC là người điều khiển xe môtô chở NVT thời điểm bị lực lượng Cảnh sát trật tự kiểm tra, bắt giữ nhưng không biết việc NVT tàng trữ ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối NLC. Đối với những người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào ngày 23/5/2019 và ngày 24/5/2019, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau. Đối với chiếc xe nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát 16M2-9807 tài liệu điều tra chưc xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đủ cơ sở xác định: Ngày 24/5/2019, NVT đã có hành vi mua rồi cất giữ 01 gói giấy nhỏ chứa ma túy, có khối lượng 0,0591 gam là loại Heroine và trước đó, ngày 23/5/2019, bị cáo còn có hành vi mua và cất giữ trong vỏ bao thuốc lá tại túi quần bên trái phía trước đang mặc 0,6651 gam Methamphetamine và 0,2547 gam Ketamine mục đích để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy nhiểm cho xã hội nhưng cố ý thực hiện. Như vậy, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm2015.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng ba loại ma túy đã thu giữ của bị cáo tính theo tỉ lệ % so với mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là: (0,0591 gam Heroine x 100 : 5) + (0,6651 gam Methamphetamine x 100 : 5) + (0,2547 gam Ketamine x 100 : 20) = 15,6% (thuộc trường hợp dưới 100%). Như vậy, tổng khối lượng của ba chất Heroine, Methamphetamine và Ketamine không thuộc trường hợp theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có hai tiền án đều chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt "tái phạm nguy nhiểm" quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát quận Hồng Bàng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thỏa đáng nhằm đảm bảo trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có tài sản nào khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có thành phần là Heroine, Methamphetamine và Ketamine là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 (một) ví da mầu đen không còn giá trị sử dụng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với NLC là người điều khiển xe môtô chở NVT thời điểm bị lực lượng Cảnh sát trật tự kiểm tra, bắt giữ nhưng không biết việc NVT tàng trữ ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối NLC là phù hợp quy định của pháp luật.

[11] Đối với 01 (một) xe nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát 16M2-9807 tài liệu điều tra chưc xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[12] Đối với hai người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa đủ căn cứ xử lý.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm 0 khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo NVT 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2019.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có thành phần là Heroine, Methamphetamine và Ketamine có dấu niêm phong số 237 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và 01 (một) ví da mầu đen.

(Đặc điểm vật chứng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV27);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Hữu Hường